

Số: /KH-SCT

Đồng Nai, ngày tháng năm

**KẾ HOẠCH**  
**Cải cách hành chính của Sở Công Thương năm 2024**

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Chương trình số 5720/CTr-SCT ngày 18/10/2021 cải cách hành chính của Sở Công Thương giai đoạn 2021-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2024; Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 như sau:

**I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU**

**1. Mục tiêu**

Tiếp tục thực hiện quyết liệt công tác cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính; tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật, tổ chức bộ máy, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện mức độ hài lòng của người dân, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chuyển đổi số tỉnh.

**2. Yêu cầu**

- Thực hiện nghiêm kỷ luật kỷ cương hành chính, cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính;

- Phát huy tinh thần chủ động, tính sáng tạo, cải thiện mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, huy động mọi nguồn lực, sự tham gia xây dựng và phát triển của cả hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp, người dân. Các cơ quan, đơn vị xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, giải pháp quan trọng gắn với thực hiện hiệu quả các chương trình công tác năm 2024;

- Xây dựng các mô hình, sáng kiến mới triển khai, áp dụng vào thực tiễn, tạo dấu ấn nổi bật trong thời gian tới với phương châm “lấy người dân, doanh nghiệp là trọng tâm, là chủ thể và là mục tiêu, động lực; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp để đánh giá hiệu quả công tác cải cách hành chính”;

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh;

- Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, kỷ cương hành chính để kịp thời khắc phục chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

## **II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Cải cách thể chế**

#### **1.1. Mục tiêu:**

- 100% đơn vị được phân công chủ trì xây dựng tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Sở Công Thương Đồng Nai đảm bảo đúng tiến độ, thời hạn và quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực Sở Công Thương Đồng Nai được kiểm tra, rà soát, kịp thời phát hiện để kiến nghị cơ quan cấp trên xem xét, giải quyết các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp, đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Đổi mới, nâng cấp hiệu quả thực thi, tiếp cận thông tin pháp luật trên địa bàn tỉnh.

#### **1.2. Nhiệm vụ:**

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh minh bạch, thuận lợi thu hút đầu tư, huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và nâng cao năng lực hội nhập quốc tế;

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành; tăng cường sự tham gia ý kiến rộng rãi của người dân, tổ chức và xã hội trong quá trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, tính nhất quán của quy định pháp luật;

- Xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật các lĩnh vực trọng tâm của Sở Công Thương năm 2024;

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp;

- Công khai kịp thời các chính sách, quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý của Sở Công Thương trên Cổng thông tin điện tử của Sở, đa dạng kênh thông tin, hình thức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các nội dung liên quan đến cung cấp dịch vụ công của Sở;

- Tập trung thực hiện xây dựng tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành 03 văn bản quy phạm pháp luật đã đăng ký năm 2024 như sau:

- + Nghị quyết quy định về mức chi ‘Tổ chức cuộc thi thiết kế kiểu dáng sản phẩm thủ công mỹ nghệ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai’.

- + Nghị quyết về chính sách hỗ trợ an toàn thực phẩm tại chợ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- + Quyết định ban hành Quy định xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú, Nghệ nhân, Thợ giỏi, Người có công đưa nghề về địa phương tỉnh Đồng Nai.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

### **2.1. Mục tiêu:**

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin đó, trong đó:

- 100% thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, quy trình điện tử các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Sở Công Thương Đồng Nai được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ kịp thời theo quy định;

- 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia về thủ tục hành chính, tích hợp, đồng bộ với Cổng dịch vụ công tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng; 70% hồ sơ thủ tục hành chính có hồ sơ mẫu;

- 100% thủ tục hành chính nội bộ của Sở Công Thương được thực hiện rà soát, thống kê, công bố, công khai và 100% thủ tục hành chính nội bộ thuộc lĩnh vực Sở Công Thương được rà soát, đánh giá, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa trước ngày 01 tháng 01 năm 2025 theo lộ trình được giao tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 31/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh;

- Tiếp tục thực hiện rà soát phương án đơn giản hóa tối thiểu 10% số thủ tục hành chính; rà soát đề xuất cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu;

- Tiếp tục thực hiện việc số hóa đảm bảo tối thiểu 70% hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;

- Kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp (ngoại trừ một số thủ tục có tính đặc thù) tối thiểu 80%;

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến; 100% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%;

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn của Sở Công Thương đạt tối thiểu 97%; Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 94%;

- Tối thiểu 97% phản ánh kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến thủ tục hành chính của Sở Công Thương được xử lý dứt điểm trong thời gian quy định; Tỷ lệ người dân hài lòng về việc xử lý phản ánh kiến nghị đạt tối thiểu 93%;

## **2.2. Nhiệm vụ:**

### **a) Kiểm soát thủ tục hành chính**

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các thủ tục hành chính: Cập nhật bổ sung, điều chỉnh, công bố kịp thời theo thời hạn các bộ thủ tục hành chính; chuẩn hóa quy trình các bước thực hiện cụ thể (lưu đồ) để cấu hình lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đối với từng thủ tục theo quy định của Trung ương và phù hợp với thực tiễn của tỉnh;

- Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong quá trình giải quyết một số thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông; đẩy mạnh việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết;

- Đề xuất phương án liên thông, phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở tạo thuận lợi cho người dân, phù hợp với năng lực quản lý, giải quyết của Sở Công Thương;

- Rà soát, đánh giá, phê duyệt các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương giải quyết có thể triển khai việc tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính;

- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin, công khai, minh bạch, đồng bộ các thông tin liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính bao gồm quy định về thủ tục hành chính, hồ sơ mẫu, tiến độ giải quyết hồ sơ, phản ánh kiến nghị liên quan, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Trang thông tin điện tử của Sở với địa

chỉ <http://sct.dongnai.gov.vn>, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu, nắm bắt thông tin kịp thời và thực hiện.

b) Triển khai thực hiện Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

- Kiện toàn Bộ phận một cửa của Sở Công Thương đảm bảo hoạt động theo Quyết định số 468/QĐ-TTg của Thủ tướng, trong đó trọng tâm là đảm bảo điều kiện triển khai nhiệm vụ số hóa hồ sơ thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục không phụ thuộc địa giới hành chính, thanh toán không tiền mặt, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về dân cư được kết nối trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính;

- Giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa theo quy định của Văn phòng Chính phủ; đề xuất các giải pháp cơ cấu nhân sự phù hợp trên cơ sở năng suất tiếp nhận, xử lý hồ sơ, các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và cải thiện mức độ hài lòng của người dân;

- Xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức; thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính;

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính, trong đó tập trung quyết liệt các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ;

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn

phòng Chính phủ; cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định;

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chứng thực bản sao điện tử và sử dụng bản chứng thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến; trước hết là trong các hồ sơ thủ tục hành chính giữa các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức viên chức.

d) Triển khai các giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính

- Tiếp tục thực hiện thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn SMS thông báo cho người dân biết tiến độ giải quyết hồ sơ, thực hiện nghĩa vụ tài chính, đảm bảo hiệu quả, chính xác; khai thác hiệu quả Cổng Hành chính công tỉnh trên ứng dụng Zalo để cung cấp tiện ích tra cứu thủ tục hành chính và tình trạng hồ sơ, khảo sát ý kiến người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

e) Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh kiến nghị cho người dân, doanh nghiệp

- Tăng cường trách nhiệm của các phòng, đơn vị trong giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài Dịch vụ công 1022; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh, Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định;

g) Triển khai các phương án hỗ trợ doanh nghiệp như tổ chức đối thoại, chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn đến năm 2025 để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

#### **3.1. Mục tiêu:**

- 100% các phòng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở hoàn thiện quy định tổ chức bộ máy, chức năng nhiệm vụ;

- Hoàn chỉnh việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo lộ trình của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, khắc phục tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở;

- Tinh giản biên chế bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình và phù hợp với thực tiễn.

### **3.2. Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh quy định tổ chức bộ máy cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp, tinh gọn bộ máy đơn vị sự nghiệp theo Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 16/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII);

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế và Kế hoạch tinh giản biên chế của tỉnh;

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Sở Công Thương với các địa phương gắn liền với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của Sở Công Thương Đồng Nai trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

## **4. Cải cách chế độ công vụ**

### **4.1. Mục tiêu:**

- Hoàn thành việc xây dựng Đề án vị trí việc làm cho cơ quan Sở Công Thương và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy định của Bộ Công Thương, Bộ Nội vụ và các cơ quan chức năng;

- 100% công chức, viên chức được bố trí đúng theo tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và vị trí việc làm khi được phê duyệt;

- Tối thiểu 50% công chức, viên chức được bồi dưỡng nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công việc và vị trí việc làm; trong đó đảm bảo 100% công chức, viên chức phụ trách tiếp nhận, giải quyết và trả hồ sơ của Sở được bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ liên quan đến cải cách hành chính, quy trình, thủ tục hành chính, dịch vụ công, tiếp



nhận hồ sơ, sử dụng phần mềm (phần mềm một cửa, phần mềm chuyên ngành...) trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức của Sở Công Thương được cập nhật đầy đủ trên cơ sở dữ liệu về cán bộ công chức.

#### **4.2. Nhiệm vụ:**

- Tổ chức thực hiện nghiêm Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, Quyết định số 45/2021/QĐ-UBND ngày 19/10/2021, Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND tỉnh về tuyển dụng công chức, viên chức, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý nhằm đảm bảo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ;

- Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm cho cơ quan Sở Công Thương và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; cơ cấu, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu;

- Triển khai bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, kỹ năng giao tiếp gắn với việc nâng cao tính chuyên nghiệp, trách nhiệm công vụ, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; trước mắt là các hoạt động tập huấn liên quan đến công tác cải cách hành chính;

- Triển khai thực hiện quy định về quản lý hồ sơ điện tử cán bộ, công chức, viên chức đồng bộ toàn tỉnh;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tự kiểm tra công tác tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức, công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo quản lý của Sở; kịp thời khắc phục các tồn tại hạn chế theo quy định.

### **5. Cải cách tài chính công**

#### **5.1. Mục tiêu:**

- Xây dựng ban hành các quy định của Sở về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công, thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập;

#### **5.2. Nhiệm vụ:**

- Triển khai thực hiện quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp;

- Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực khuyến công (sau khi có Thông tư quy định hướng dẫn quy trình và tiêu chí thực hiện liên quan định mức và đơn giá của Bộ Công Thương);

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý ngân sách, quản lý tài sản công của tỉnh;

- Kịp thời triển khai các giải pháp thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách;

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định pháp luật về sử dụng ngân sách nhà nước, phân phối kết quả tài chính tại Sở Công Thương và các trung tâm thuộc Sở.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

### **6.1. Mục tiêu:**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả điều hành, hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân; trong đó:

- Đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin vận hành thông suốt, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành công thương;

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến; 100% các thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán không tiền mặt các hồ sơ thủ tục hành chính đạt tối thiểu 30% tại Sở Công Thương

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước, hồ sơ đặc thù); 100% cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp sở sử dụng chữ ký số xử lý, điều hành công việc.

### **6.2. Nhiệm vụ:**

a) Đảm bảo vận hành trên các hạ tầng nền tảng và môi trường pháp lý phát triển chính quyền điện tử của tỉnh

- Đảm bảo hạ tầng trang thiết bị đáp ứng nhu cầu sử dụng của Sở Công Thương và phát triển các ứng dụng nghiệp vụ, chuyên ngành trong triển khai chính quyền điện tử, đô thị thông minh;

- Đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho hệ thống thông tin của Sở Công Thương;
- Cử công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của Sở, Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia các lớp tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực chuyển đổi số.

b) Xây dựng và phát triển cơ sở dữ liệu, ứng dụng quản lý nội bộ

- Khẩn trương triển khai xây dựng, hoàn thiện và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được phê duyệt; đẩy mạnh kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, phân tích dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành giữa các phòng, đơn vị, giữa các cơ quan trong tỉnh, giữa tỉnh với bộ, ngành, địa phương;

- Phối hợp triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

- Tiếp tục khai thác, sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành công việc, Kho lưu trữ điện tử bảo đảm đáp ứng các quy định văn thư, lưu trữ tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 07/3/2020 của Chính phủ; triển khai quy định về lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, kết nối với hệ thống quản lý văn bản với một cửa điện tử của tỉnh, kho lưu trữ lịch sử của tỉnh để thực hiện việc lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính; cấp phát đầy đủ chữ ký số cho lãnh đạo cấp sở;

- Chuẩn hóa, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chế độ báo cáo đảm bảo sự thống nhất dữ liệu, tổng hợp, khai thác thông tin kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra giám sát;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chế độ báo cáo đảm bảo sự thống nhất dữ liệu, tổng hợp, khai thác thông tin kịp thời, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra giám sát;

- Tập trung hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin phục vụ hoạt động giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

- + Hệ thống một cửa điện tử, phần mềm thu phí, lệ phí; kết nối các hệ thống chuyên ngành, hạn chế các thao tác của cán bộ tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính tại địa phương trên nhiều hệ thống;

+ Phần mềm, quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thiện kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để lưu trữ, tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ thủ tục hành chính;

+ Đảm bảo việc đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh và Cổng dịch vụ công quốc gia, phục vụ việc quản lý, đánh giá chất lượng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

c) Phát triển ứng dụng hỗ trợ người dân, doanh nghiệp

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách triển khai đồng bộ việc thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh, qua các ứng dụng thanh toán không tiền mặt tại Bộ phận một cửa Sở Công Thương;

- Phối hợp với các cơ quan chuyên trách triển khai mô hình dữ liệu mở phục vụ người dân, doanh nghiệp, tăng cường mức độ công khai, minh bạch của chính quyền địa phương; mở rộng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

e) Tiếp tục kiện toàn, nâng cấp Trang thông tin điện tử của Sở Công Thương để cập nhật, cung cấp, công khai thông tin về cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

## **7. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện cải cách hành chính**

### **7.1. Mục tiêu:**

- Cụ thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính của công chức, viên chức;

- Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của Sở Công Thương năm 2024 kịp thời, thường xuyên đánh giá khách quan kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Công Thương;

- Tối thiểu 50% đơn vị được kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính; 100% các tồn tại, hạn chế qua kiểm tra được khắc phục hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý trong năm; 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- Bố trí đủ nguồn lực tài chính và nhân lực thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính;

- Góp phần để năng lực cạnh tranh cấp tỉnh thuộc nhóm 20 địa phương dẫn đầu cả nước; Chỉ số cải cách hành chính cải thiện so với năm 2023.

## **7.2. Nhiệm vụ:**

- Xây dựng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, các kế hoạch thực hiện chuyên đề về cải cách hành chính của Sở và tổ chức triển khai theo phạm vi quản lý;

- Tăng cường trách nhiệm phối hợp triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính, xử lý kịp thời các vướng mắc trong cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Sở Công Thương và của tỉnh;

- Thực hiện thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; phối hợp với các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài...) trong việc tuyên truyền, phổ biến Chương trình cải cách hành chính Sở Công Thương giai đoạn 2021-2030, kế hoạch thực hiện cải cách hành chính hàng năm và chuyên đề;

- Thông tin, quảng bá các tiện ích về thực hiện thủ tục hành chính đã triển khai để đông đảo người dân, doanh nghiệp biết, sử dụng. Nhân rộng các gương điển hình, các cách làm cải cách hành chính có hiệu quả thiết thực;

- Tổ chức các chương trình thực tế đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo Sở với người dân, doanh nghiệp nhằm giải đáp những khó khăn, vướng mắc liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính;

- Triển khai thực hiện Quyết định số 905/QĐ-BNV ngày 17/11/2022 của Bộ Nội vụ ban hành Đề án "Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 – 2030";

- Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức nhất là trách nhiệm của đội ngũ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và của người đứng đầu các phòng, đơn vị thuộc Sở. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả các hệ thống giám sát, dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra;

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 của Sở Công Thương. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác theo dõi, đánh giá, công khai kết quả chỉ số cải cách hành chính, công vụ.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Văn phòng Sở**

- Tham mưu Sở Công Thương triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này;
- Chủ trì phối hợp các phòng tổng hợp báo cáo cải cách hành chính định kỳ quý I, 6 tháng, quý III, năm hoặc đột xuất gửi Sở Nội vụ và UBND tỉnh;
- Tham mưu Sở Công Thương triển khai các nội dung về chỉ đạo điều hành cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ;
- Chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số;
- Chủ trì triển khai công tác kiểm tra cải cách hành chính, công vụ, kỷ cương hành chính;
- Thực hiện cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác cải cách hành chính;
- Chủ trì tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao Chỉ số quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX);
- Tiếp tục tham mưu thực hiện duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại Sở Công Thương năm 2024.

#### **2. Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp**

- Chủ trì, tham mưu Sở Công Thương thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về cải cách tài chính công;
- Theo dõi, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI);
- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở, Thanh tra Sở thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính Sở Công Thương Đồng Nai;

- Là đơn vị đầu mối tổng hợp báo cáo định kỳ về nội dung cải cách tài chính công gửi Văn phòng sở tổng hợp;
- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở.

### **3. Thanh tra Sở**

- Chủ trì triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về nội dung cải cách thủ tục hành chính; vận hành “Bộ phận Một cửa” và Cổng dịch vụ công trực tuyến Sở Công Thương;
- Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính; theo dõi đôn đốc thực hiện Kế hoạch số 3398/KH-SCT ngày 01/07/2021 triển khai thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Sở Công Thương;
- Tham gia các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và thanh tra, kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại các phòng, đơn vị thuộc Sở Công Thương;
- Chủ trì triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nội dung cải cách thể chế: xây dựng, ban hành và rà soát văn bản pháp luật liên quan đến cải cách hành chính, pháp luật chuyên ngành công thương;
- Là đơn vị đầu mối tổng hợp báo cáo định kỳ về các nội dung cải cách thủ tục hành chính và cải cách thể chế gửi Văn phòng sở tổng hợp.

### **4. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở**

- Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của phòng, đơn vị theo định hướng, nội dung, các mục tiêu không thấp hơn Kế hoạch này và các chỉ đạo có liên quan của cấp có thẩm quyền phù hợp thực tiễn và tổ chức triển khai tại đơn vị;
- Phối hợp với Văn phòng Sở và Thanh tra Sở thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về cải cách hành chính liên quan đến lĩnh vực đơn vị mình quản lý;
- Hàng năm, đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về cải cách hành chính theo nhiệm vụ được giao gửi các đơn vị đầu mối (Thanh tra Sở, Văn phòng Sở, phòng Kế hoạch – Tài chính – Tổng hợp) được phân công thực hiện nhiệm vụ theo dõi 6 nội dung cải cách hành chính;

- Chủ động rà soát, cập nhật Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình gửi Thanh tra Sở tổng hợp trình phê duyệt để công khai trên Cổng thông tin điện tử của Sở;

- Báo cáo kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất gửi các đơn vị đầu mối để tổng hợp trình Ban Giám đốc Sở.

### **5. Chế độ báo cáo**

Các phòng, đơn vị căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này, tổng báo cáo kết quả thực hiện định kỳ quý I, 6 tháng, quý III, năm hoặc đột xuất gửi Sở Công Thương (qua Văn phòng Sở) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ).

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính của Sở Công Thương năm 2024, đề nghị các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiên cứu triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Ban LĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, VP.

(báo cáo)

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Văn Cường**